

Bản án số: 39/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 14/9/2022

V/v: “Ly hôn, giải quyết việc nuôi con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà :* Ông Phan Quang Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Sỹ Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

*- Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị An – Thư ký Tòa án

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 189/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 về yêu cầu “Ly hôn, giải quyết việc nuôi con do một bên mất tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST -HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1971.

Trú tại: Khối Tân M, Thị trấn Nghĩa Đàn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (có mặt)

- Bị đơn: Chị Phan Thị Ng, sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT: Khối Tân M, Thị trấn Nghĩa Đàn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (đã bị Tòa án tuyên bố mất tích)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn N trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh N và chị Phan Thị Ng có đăng ký kết hôn vào ngày 22 tháng 6 năm 2003 tại UBND xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống với nhau vợ chồng có cãi vã do bất đồng quan điểm, chị Ng bỏ nhà đi đã hơn 7 năm, anh N đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức gì nên đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Ng mất tích. Nay anh N đề nghị được giải quyết ly hôn với chị Ng.

Về con chung: Anh N và chị Ng có 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng Ph sinh ngày 27/12/2006 và Nguyễn Thành Đ sinh ngày 14/9/2009. Từ ngày chị Ng bỏ nhà đi, hai con ở với anh N, đang được đi học và có cuộc sống ổn định. Nay chị Ng đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên anh có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn là chị Phan Thị Ng:*

Chị Ng vắng mặt tại nơi cư trú từ tháng 4 năm 2015 đến nay không có tin tức và địa chỉ. Anh N đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phan Thị Ng và đã được giải quyết tại Quyết định số 06/2022/QĐ-DSST ngày 10/8/2022.

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Tòa án đã thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.
- Về việc tuân theo pháp luật Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại điều 51, điều 236, điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.
- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn N là cho anh N được ly hôn với chị Phan Thị Ng; Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao hai con chung là Nguyễn Thị Hồng Ph sinh ngày 27/12/2006 và Nguyễn Thành Đ sinh ngày 14/9/2009 cho anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đã thành niên có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình; Về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: miễn án phí cho anh N do là hộ nghèo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1] Về thủ tục tố tụng:*

- Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn N có nơi cư trú tại Khôi Tân Mai, Thị trấn Nghĩa Đàn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An yêu cầu ly hôn với chị Phan Thị Ng đã bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn tuyên bố mất tích theo Quyết định số 06/2022/QĐ-DSST ngày 10/8/2022 do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về việc xét xử vắng mặt của bị đơn: Bị đơn chị Phan Thị Ng đã bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn tuyên bố mất tích.

*[2] Về nội dung:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Phan Thị Ng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 22 tháng 6 năm 2003 tại UBND xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống với nhau vợ chồng có cãi vã do bất đồng quan điểm nên chị Ng bỏ nhà đi từ tháng 4 năm 2015 đến nay không có tin tức. Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã tuyên bố chị Phan Thị Ng mất tích tại Quyết định số 06/2022/QĐ-DSST ngày 10/8/2022. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn N là được ly hôn với chị Phan Thị Ng.

- Về nuôi con chung: Anh N và chị Ng có 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng Ph sinh ngày 27/12/2006 và Nguyễn Thành Đ sinh ngày 14/9/2009. Từ ngày chị Ng bỏ nhà đi, hai con ở với anh N, hiện tại có cuộc sống ổn định. Chị Ng đã bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn tuyên bố mất tích nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho anh N tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn N không yêu cầu giải quyết.

*[3] Về án phí:* Anh Nguyễn Văn N là người khuyết tật và là hộ nghèo nên cần miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho anh N.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 2 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn N

1. Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn N ly hôn với chị Phan Thị Ng.

2. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Thị Hồng Ph sinh ngày 27/12/2006 và Nguyễn Thành Đ sinh ngày 14/9/2009 cho anh N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đã thành niên có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Chị Ng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn N không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí cho anh Nguyễn Văn N do là người khuyết tật và là hộ nghèo.

5. Anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
  - VKSND huyện Nghĩa Đàn;
  - Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
  - TAND tỉnh Nghệ An;
  - VKSND tỉnh Nghệ An;
  - UBND xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
- (Nơi thực hiện ĐKKH);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Quang Sơn**